

Bản án số: 295/2023/HS-ST

Ngày: 23/11/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thiệu Văn Kết Em.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Kim Thu – cán bộ hưu trí.

Bà Nguyễn Thị Hoàng Trang – Hiệu trưởng trường tiểu học Bình Hòa 2.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 314/2023/HSST ngày 03 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 293/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hữu Nh (tên gọi khác: Lê Hồng Nh), sinh năm 2001 tại tỉnh An Giang; nơi cư trú: Ấp T, xã H, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ S1 và bà Nguyễn Thị L1; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam 05/9/2022 đến nay.

2. Nguyễn Thị Ngọc L (tên gọi khác: Tuyết L), sinh năm 2003 tại tỉnh Bình Phước; nơi cư trú: Tổ 8, thôn L, xã R, huyện R, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Viết V và bà Lê Thị T1; bị cáo có 01 người con sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn từ ngày 13/9/2022 đến nay.

3. Trần Thị Thảo Q (tên gọi khác: Sin), sinh năm 2001 tại tỉnh An Giang; nơi cư trú: Ấp Long Hòa, xã Long Điền B, huyện C, tỉnh An Giang; tạm trú: 16A/5 khu phố 4, phường A, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương nghề nghiệp: Làm thuê; trình

độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Mc và bà Trần Thị T2; tiền án; tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam 05/9/2022 đến ngày 28/12/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn, áp dụng biện pháp bảo lãnh cho đến nay.

4. Đỗ Thị Mai Q1 (tên gọi khác: Na), sinh ngày 15 tháng 5 năm 2005 tại tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: Đội 1, thôn 2, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Tấn Th và bà Nguyễn Thị Ngọc L1; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam 05/9/2022 đến nay.

Các bị cáo có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Thị Mai Q1: Ông Nguyễn Bảo Đ – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Dương. (Có yêu cầu xét xử vắng mặt và được bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị cáo đồng ý).

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Q1: Ông Đỗ Tấn Th, sinh năm: 1966 và bà Nguyễn Thị Ngọc L1, sinh năm: 1984. nơi cư trú: thôn 2, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

Bị hại: Nguyễn Thị Cẩm T, sinh ngày 05/4/2008; nơi cư trú: ấp S, xã L, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Ông Cao Ngọc L2 - trợ giúp viên pháp lý – làm việc tại Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Dương. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Kim Thị Sóc K1, sinh năm 1987; nơi cư trú: ấp S, xã L, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hữu Nh, Trần Minh V, Nguyễn Thị Ngọc L và các đối tượng tên “Bảy”, “Nhi” là bạn bè quen biết ngoài xã hội và thường xuyên đăng tin tuyển dụng lên các trang mạng xã hội nhằm mục đích tuyển mộ người là phụ nữ có nhu cầu tìm việc làm để làm nhân viên tại các quán karaoke (công việc là rót bia và ngồi với khách, sau đó khách sẽ cho tiền “boa”), nhưng trên thực tế, sau khi tuyển mộ được người thì sẽ bán cho các quán karaoke hoặc quán massage nào có nhu cầu để nhận tiền từ khoảng 15.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng tùy theo mức độ đẹp, xấu của người được tuyển mộ.

Ngày 01/9/2022, Nguyễn Thị Cẩm T (sinh ngày 05/4/2008, HKTT: ấp S, xã L, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh) đang sinh sống cùng với gia đình tại đường khu 5, xã H, huyện Tr, tỉnh Đồng Nai. Do bản thân không có nghề nghiệp nên đã tìm kiếm việc làm trên mạng xã hội Facebook và được đối tượng tên “Nhi” giới thiệu việc làm tại quán karaoke nên T đã đồng ý. Nhi hẹn T ngày 03/9/2022 sẽ qua đón T tại huyện Tr, tỉnh Đồng Nai để đưa T đi làm. Sau đó Nhi nói lại sự việc trên cho Nh biết.

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 03/9/2022, Nguyễn Hữu Nh gọi điện thoại cho Nhi hỏi về việc đưa Nguyễn Thị Cẩm T đi làm nhân viên quán karaoke nên Nhi đưa cho Nh số điện thoại của T để liên lạc và được T gửi định vị cho Nh để Nh đến đón T tại huyện Tr, tỉnh Đồng Nai. Đến khoảng 09 giờ 00 phút cùng ngày, Nh đi cùng Trần Minh V, đối tượng tên “Bảy” và 01 người tài xế (chưa rõ lai lịch, địa chỉ) lái 01 xe ô tô 07 chỗ (không rõ đặc điểm, biển số) đi từ phường A, thành phố Thuận An, Bình Dương đến đường khu 5, xã L, huyện Tr, tỉnh Đồng Nai để đón T. Trên đường đi, Nh, V và Bảy thỏa thuận sẽ bán T cho quán karaoke với giá 15.000.000 đồng rồi chia nhau tiền tiêu xài. Sau khi đón được T và trên đường đưa T về căn nhà tại địa chỉ: 240/5 khu phố 4, phường A, thành phố Thuận An, Bình Dương, V sử dụng 01 khẩu súng bằng kim loại màu đen đe dọa T, yêu cầu T tắt định vị của điện thoại di động, đồng thời Nh giữ điện thoại của T vì lo sợ T sẽ gửi định vị cho người khác. Khi đến nơi, Nh dẫn T lên phòng đầu tiên trên tầng 1 để nghỉ ngơi. Lúc này, tại phòng có Trần Thị Thảo Q là chị của V và 02 người phụ nữ khác (không rõ lai lịch, địa chỉ). Nh sử dụng tài khoản Zalo gọi ứng dụng “video call” cho Nguyễn Thị Ngọc L để hỏi L về việc bán T đi làm Nh viên tại các quán karaoke với giá 15.000.000 đồng thì L đồng ý và hẹn đến nhà của Nh để xem mặt T.

Đến khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày, Nguyễn Thị Ngọc L đi từ thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước đến căn nhà tại địa chỉ: 240/5 khu phố 4, phường A, thành phố Thuận An, Bình Dương để xem mặt T. Lúc này, L đi cùng với Đỗ Thị Mai Q1 và Nguyễn Thị Quỳnh G (sinh ngày 15/8/2007, HKTT: khu vực Lt, TK, TN, TP. Cần Thơ). Tại đây, L thấy T không đẹp, nhỏ tuổi và không có giấy tờ tùy thân nên không đồng ý mua T để về bán lại cho các quán karaoke trên tỉnh Bình Phước. Cùng lúc, Nguyễn Hữu Nh sử dụng mạng xã hội Facebook để đăng thông tin của Nguyễn Thị Cẩm T với nội dung “có bé cần nhượng lại” trên các nhóm tuyển dụng nhân viên karaoke nhằm mục đích tìm các đối tượng có nhu cầu muốn mua T làm việc tại các quán karaoke nhưng không có quán karaoke nào nhận mua. Do không tìm được quán karaoke nhận mua T, Nh đe dọa bắt T đi làm tại các quán massage thì T không đồng ý và đòi về nên Nh dùng tay đánh vào đầu của T 02-03 cái và tiếp tục đe dọa ép buộc T đi làm massage, đồng thời Nh cùng V, đối tượng Bảy và L giữ T lại ở phòng và không cho T về nhà.

Khoảng 30 phút sau, Nh và L qua phòng của T đang bị giữ ép buộc T viết giấy nợ Nh và L số tiền 35.000.000 đồng nhằm mục đích đưa T vào tình thế lệ thuộc Nh và L, để khi có quán massage hoặc quán karaoke đồng ý mua T thì Nh và L sẽ bán T cho quán đó với giá 35.000.000 đồng như giấy mượn tiền T đã ký. Nh và L thỏa thuận bán được T, Nh sẽ chia cho L 15.000.000 đồng và Nh giữ 20.000.000 đồng để chia cho Nh, V và Bảy.

Khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, Trần Minh V kiểm tra và phát hiện điện thoại di động của Nguyễn Thị Cẩm T bật định vị nên V, Nguyễn Hữu Nh, Nguyễn Thị Ngọc L, Đỗ Thị Mai Q1 và đối tượng Bảy thay phiên nhau dùng vũ lực đánh T. Trần Minh V dùng tay, chân đánh T, đồng thời sử dụng súng đe dọa T và dùng dao tự chế đập vỡ điện thoại di động của T. Nguyễn Hữu Nh dùng phần sống lưng của dao tự chế dài khoảng 60cm đánh T. Nguyễn Thị Ngọc L dùng tay đánh vào vùng mặt của T nhiều lần. Đỗ Thị Mai Q1 dùng vỏ chai nhựa đánh T. Đối tượng Bảy ném điện thoại di động của T, đồng thời sử dụng 01 cây búa đánh vào lòng bàn chân của T. Sau đó cả nhóm xuống dưới lầu để ăn uống.

Đến khoảng 23 giờ 00 phút cùng ngày, sau khi cả nhóm ăn uống xong, Nh kêu T sang phòng của Q để ngủ đến sáng sẽ đưa T đi làm tại quán massage, nếu T không đồng ý thì Nh sẽ bán T sang Campuchia. Lúc này, V đẩy T vào trong góc phòng, Nh kêu Q1, L, Gằm chấn ở ngoài, đóng cửa phòng và Q nằm vòng chấn ngay cửa phòng để cùng nhau canh giữ T.

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 04/09/2022, T ngủ dậy trước và thấy Nh cùng những người khác vẫn còn ngủ nên T đi xung quanh căn nhà để tìm đường trốn thoát. T tìm thấy cửa thông gió gần phòng vệ sinh ở lầu 01 mở nên T đã trèo qua, đu người và nhảy xuống đất của căn nhà bên cạnh rồi nhờ mọi người cứu giúp, đồng thời trình báo Công an phường An Phú tiếp nhận, xử lý theo quy định.

Tang vật thu giữ: 01 (một) cây búa dài 30cm, đầu búa hình vuông bằng kim loại có cán cầm bằng gỗ; 01 (một) giấy tạm ứng số tiền 35.000.000 đồng, người ứng tiền Nguyễn Thị Cẩm T, người cho ứng tiền Lê Hồng Nh, có chữ ký của Nguyễn Thị Cẩm T, Lê Hồng Nh, Nguyễn Thị Ngọc L, đề ngày 03/9/2022; 01 (một) bao da dạng súng màu đen có chữ XYL; 01 (một) đĩa sứ tròn (hoa văn 03 con cá) màu trắng; 01 (một) tờ tiền polyme mệnh giá 20.000 đồng được quấn tròn bởi 02 sợi thun màu vàng 02 đầu; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8plus, dung lượng 64Gb, màu trắng thu giữ của Đỗ Thị Mai Q1; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, dung lượng 64Gb, màu trắng thu giữ của Trần Thị Thảo Q; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh thu giữ của Nguyễn Hữu Nh và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy A03, màu đỏ thu giữ của Nguyễn Thị Ngọc L.

Căn cứ Biên bản định giá tài sản và Kết luận định giá tài sản ngày 20/9/2022 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự thành phố Thuận An kết luận: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A10, màu đen có trị giá là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm ngàn đồng).

Ngày 02/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An có Quyết định trưng cầu giám định số 951/QĐ-ĐTTH trưng cầu Phân viện khoa học hình sự - Bộ Công an tại thành phố Hồ Chí Minh giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên và cơ chế hình thành vết thương đối với Nguyễn Thị Cẩm T.

Căn cứ Kết luận giám định pháp y về thương tích số 6028/C09B ngày 16/11/2022 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh – Bộ Công an kết luận đối với Nguyễn Thị Cẩm T:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Các tổn thương bên ngoài đã lành không để lại dấu vết.
- Gãy xương gót trái.
- Lún nhẹ đốt sống ngực D10, 11, lún bờ trước đốt sống D12 có mảnh xương rời.
- Lún nhẹ thân đốt sống thắt lưng L2. Lún bờ trước đốt sống ngực L1 có mảnh xương rời.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Thị Cẩm T:

- Gãy xương gót trái: 06%.
- Lún nhẹ đốt sống ngực, thắt lưng: D10, 11, 12, L2, L1: 41%.

Áp dụng phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể, xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Nguyễn Thị Cẩm T là: 45% (Bốn mươi lăm phần trăm).

3. Kết luận khác: Các thương tích của Nguyễn Thị Cẩm T phù hợp với tổn thương do cơ chế té cao.

Tại bản cáo trạng số: 147/CT-VKS-TA ngày 27/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố:

Truy tố Nguyễn Hữu Nh và Nguyễn Thị Ngọc L về tội Mua bán người dưới 16 tuổi và Giữ người trái pháp luật theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 151 và điểm e khoản 2 Điều 157 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Truy tố Trần Thị Thảo Q và Đỗ Thị Mai Q1 về tội Giữ người trái pháp luật theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 157 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 151 và điểm e khoản 2 Điều 157, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52, Điều 15, 17, Điều 55, 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Hữu Nh.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 151 và điểm e khoản 2 Điều 157, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 15, 17, Điều 55, 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị Ngọc L.

- Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 157; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đỗ Thị Mai Q1.

- Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 157, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật Hình; Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo do Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Nghị Quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi một số điều của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 đối với bị cáo Trần Thị Thảo Q.

Về hình phạt, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo như sau:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Nh từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội Mua bán người dưới 16 tuổi và từ 03 năm đến 04 năm tù về tội Giữ người trái pháp luật.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc L từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội Mua bán người dưới 16 tuổi và từ 02 năm 08 tháng đến 03 năm tù về tội Giữ người trái pháp luật.

- Xử phạt bị cáo Đỗ Thị Mai Q1 từ 01 năm đến 01 năm 09 tháng tù.

- Xử phạt bị cáo Trần Thị Thảo Q từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm.

- Về xử lý vật chứng: Kiểm sát viên đề nghị.

Đối với 01 (một) cây búa dài 30cm, đầu búa hình vuông bằng kim loại có cán cầm bằng gỗ; 01 (một) bao da dạng súng màu đen có chữ XYL; 01 (một) đĩa sứ tròn (hoa văn 03 con cá) màu trắng; 01 (một) tờ tiền polyme mệnh giá 20.000 đồng được quần tròn bởi 02 sợi thun màu vàng 02 đầu; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8plus, dung lượng 64Gb, màu trắng thu giữ của Đỗ Thị Mai Q1; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, dung lượng 64Gb, màu trắng thu giữ của Trần Thị Thảo Q; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh thu giữ của Nguyễn Hữu Nh và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy A03, màu đỏ thu giữ của Nguyễn Thị Ngọc L, quá trình điều tra, xác định là công cụ và phương tiện các bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội nên kiểm sát viên đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A10 màu đen Nguyễn Thị Cẩm T sử dụng và bị đập phá trong vụ án, quá trình điều tra, xác định là tài sản thuộc quyền sở hữu của Nguyễn Thị Cẩm T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã tiến hành truy tìm nhưng không tìm thấy. Đồng thời, Nguyễn Thị Cẩm T không có yêu cầu gì đối với điện thoại di động nêu trên nên kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Nguyễn Thị Cẩm T yêu cầu các bị cáo Nguyễn Hữu Nh, Nguyễn Thị Ngọc L, Trần Thị Thảo Q và Đỗ Thị Mai Q1 bồi thường số tiền 50.000.000 đồng là tiền tổn thất về sức khỏe, tinh thần và chi phí điều trị, ngoài ra T không có yêu cầu gì khác.

Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Thị Mai Q1 thống nhất với tội danh và khung hình phạt Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo Q1, người bào chữa thống nhất các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét vai trò của từng bị cáo để có mức hình phạt cho phù hợp. Ngoài ra, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bị hại về phần bồi thường dân sự, buộc các bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho bị hại với số tiền 50.000.000đồng.

Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xác định nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố là đúng hành vi các bị cáo đã thực hiện. Lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do

đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của bị hại, người làm chứng, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, vật chứng thu giữ và lời khai người làm chứng; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 03/9/2022 tại căn nhà địa chỉ: 240/5 khu phố 4, phường A, thành phố Thuận An, Bình Dương, Nguyễn Hữu Nh và Nguyễn Thị Ngọc L có hành tuyển mộ và rao bán Nguyễn Thị Cẩm T sinh ngày 05/4/2008 (là người dưới 16 tuổi) cho các quán karaoke và quán massage, sau đó Nh, L cùng với Trần Thị Thảo Q và Đỗ Thị Mai Q1 có hành vi giữ trái pháp luật đối với T nhằm không cho T trốn thoát dẫn đến T bỏ trốn và bị thương tích 45%, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền tự do và bảo hộ về thân thể, sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ. Trong vụ án này, Nguyễn Hữu Nh, Nguyễn Thị Ngọc L là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, Trần Thị Thảo Q và Đỗ Thị Mai Q1 có vai trò giúp sức.

Do đó, Cáo trạng truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền được bảo vệ về sức khỏe, tính mạng, danh dự nhân phẩm của bị hại, gây mất trật tự, trị an tại địa phương, do đó cần phải xử phạt các bị cáo mức án phù hợp với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Trong vụ án có vai trò đồng phạm tuy nhiên chỉ ở mức đồng phạm giản đơn, không có sự phân công cụ thể vai trò của từng bị cáo nên khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét đến vị trí, vai trò và hành vi của mỗi bị cáo để có mức hình phạt phù hợp.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo L, Q và Q1 không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo Nh xúi giục bị cáo Q1 phạm tội khi Q1 chưa đủ 18 tuổi là thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo Q đã tự nguyện bồi thường cho bị hại 5.000.000đồng, bị cáo Q1 đã tự nguyện bồi thường cho bị hại 7.000.000đồng là tình tiết giảm nhẹ theo điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo L hiện đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi nên Hội đồng xét xử áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 cho bị cáo L.

[6] Đối với bị cáo Q1 khi thực hiện hành vi phạm tội là người chưa thành niên nên Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 91 và Điều 101 đối với bị cáo này.

[7] Xét thấy, bị cáo Q là đồng phạm thứ yếu trong vụ án, không bàn bạc, hứa hẹn với Nh và L về việc mang bị hại về nhà phạm tội ở thể bị động bị cáo có nhân thân tốt; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú rõ ràng và việc không bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo hưởng án treo cũng không

gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội và công tác đấu tranh phòng chống tội phạm. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo Q được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo theo đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp..

[8] Lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) cây búa dài 30cm, đầu búa hình vuông bằng kim loại có cán cầm bằng gỗ; 01 (một) bao da dạng súng màu đen có chữ XYL; 01 (một) đĩa sứ tròn (hoa văn 03 con cá) màu trắng; 01 (một) tờ tiền polyme mệnh giá 20.000 đồng được quần tròn bởi 02 sợi thun màu vàng 02 đầu; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8plus, dung lượng 64Gb, màu trắng thu giữ của Đỗ Thị Mai Q1; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, dung lượng 64Gb, màu trắng thu giữ của Trần Thị Thảo Q; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh thu giữ của Nguyễn Hữu Nh và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy A03, màu đỏ thu giữ của Nguyễn Thị Ngọc L, quá trình điều tra, xác định là công cụ và phương tiện các bị can sử dụng thực hiện hành vi phạm tội nên kiểm sát viên đề nghị tịch thu, tiêu hủy là phù hợp.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A10 màu đen Nguyễn Thị Cẩm T sử dụng và bị đập phá trong vụ án, quá trình điều tra, xác định là tài sản thuộc quyền sở hữu của Nguyễn Thị Cẩm T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã tiến hành truy tìm nhưng không tìm thấy. Đồng thời, Nguyễn Thị Cẩm T không có yêu cầu gì đối với điện thoại di động nêu trên nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị hại T yêu cầu các bị cáo Nguyễn Hữu Nh, Nguyễn Thị Ngọc L, Trần Thị Thảo Q và Đỗ Thị Mai Q1 bồi thường số tiền 50.000.000 đồng là tiền tổn thất về sức khỏe, tinh thần và chi phí điều trị, ngoài ra T không có yêu cầu nào khác. Trong quá trình chuẩn bị xét xử, bị cáo Q1 nộp 7.000.000đồng, bị cáo Q nộp 5.000.000đồng tại Chi cục thi hành án thành phố Thuận An để khắc phục một phần hậu quả. Số tiền còn lại là 38.000.000đồng mà bị hại yêu cầu, tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hữu Nh tự nguyện nhận trách nhiệm bồi thường toàn bộ cho bị hại, phía bị hại đồng ý, các bị cáo còn lại không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử ghi nhận và buộc bị cáo Nh có trách nhiệm bồi thường số tiền 38.000.000đồng cho bị hại. Đối với số tiền 12.000.000đồng mà bị cáo Q1 và bị cáo Q đã nộp, Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thuận An có trách nhiệm trả cho bị hại.

[11] Đối với các vấn đề liên quan khác:

Trong quá trình điều tra, Nguyễn Hữu Nh khai nhận trước đây đã thực hiện bán được khoảng 06 người (chưa rõ lai lịch, địa chỉ) và thu lợi được khoảng 80.000.000 đồng. Trong đó, xác định được có 02 người phụ nữ (01 người tên Duyên và 01 người không rõ tên, không xác định được lai lịch, địa chỉ) Nh đã tuyển mộ được và cùng với Trần Minh V, Nguyễn Thị Ngọc L bán tại địa bàn tỉnh Bình Phước vào khoảng tháng 08/2022 được 40.000.000 đồng, Nh đã chia cho V 20.000.000 đồng. Nh trực tiếp bán 01 người phụ nữ tên Thư (không rõ lai lịch, địa chỉ) cho đối tượng (không rõ lai lịch, địa chỉ) thỏa thuận mua bán thông qua Zalo và đối tượng trên cho xe ô tô xuống đón Thư về Bù Nho (không rõ địa điểm cụ thể) và bán 01 người phụ nữ tên Yến (không rõ

lai lịch, địa chỉ) cho đối tượng tên Quý (không rõ lai lịch, địa chỉ) tại ở quán cà phê trên đường Mp, thị xã Bc, tỉnh Bình Dương để đưa đi làm việc ở Tây Ninh (không rõ địa điểm cụ thể) cùng thủ đoạn ép buộc 02 người phụ nữ tên Thu và Yến viết giấy nợ số tiền 25.000.000 đồng và 20.000.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã tiến hành xác minh địa điểm vụ án mua bán người xảy ra trong thời gian khoảng tháng 08 năm 2022 do Nguyễn Hữu Nh và Nguyễn Thị Ngọc L thực hiện tại quán ăn Lan Anh, địa chỉ: đường Hồ Xuân Hương, khu phố Pt, phường Tp, thị xã X, tỉnh Bình Phước đối với 02 người phụ nữ (trong đó có 01 người tên Duyên và 01 người không rõ tên, không xác định được lai lịch, địa chỉ) cho 01 người đàn ông tên Đinh Ngọc Tuấn (không rõ lai lịch, địa chỉ) với số tiền 40.000.000 đồng, đồng thời Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã ra Quyết định chuyển nguồn tin về tội phạm cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước tiếp nhận, xử lý theo thẩm quyền.

Đối với 02 người phụ nữ tên Thu và tên Yến mà Nguyễn Hữu Nh đã dùng thủ đoạn ép buộc viết giấy nợ số tiền 25.000.000 đồng và 20.000.000 đồng để bán cho người đàn ông đưa về Bù Nho làm việc và đối tượng tên Quý đưa về Tây Ninh làm việc, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được nên đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Đối với đối tượng “Bảy” và “Nhi”, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được lai lịch, địa chỉ nên đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An tiếp tục xác minh làm rõ nếu có căn cứ tiếp tục xử lý theo quy định.

Đối với Trần Minh V đã bị khởi tố về tội Mua bán người dưới 16 tuổi và Giữ người trái pháp luật theo quy định tại khoản 1 Điều 151 và khoản 2 Điều 157 Bộ luật Hình sự, ngoài ra V còn có hành vi đánh Nguyễn Thị Cẩm T, sử dụng súng đe dọa đối với T và dùng dao tự chế chém điện thoại di động của T vỡ nát, quá trình điều tra đã bỏ trốn nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã ra Quyết định truy nã, Quyết định tách vụ án hình sự và Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can đối với Trần Minh V, khi bắt được sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Thị Quỳnh G, quá trình điều tra, xác định G có hành vi tham gia cùng Nguyễn Hữu Nh, Nguyễn Thị Ngọc L, Đỗ Thị Mai Q1, Trần Thị Thảo Q, Trần Minh V và đối tượng Bảy canh giữ đối với Nguyễn Thị Cẩm T nhằm không cho T trốn thoát. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội Nguyễn Thị Quỳnh G chưa đủ 16 tuổi nên không đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự đối với tội Giữ người trái pháp luật quy định tại khoản 2 Điều 157 Bộ luật Hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An không tiến hành xem xét xử lý là có căn cứ.

Đối với Nguyễn Hữu Nh, Nguyễn Thị Ngọc L, Đỗ Thị Mai Q1 có hành vi dùng vũ lực đánh Nguyễn Thị Cẩm T nhưng không gây ra thương tích nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ. Đối với thương tích của T là do T tự té ngã nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An không xem xét xử lý là phù hợp.

Đối với Đỗ Thị Mai Q1 và Nguyễn Thị Quỳnh G, quá trình điều tra, xác định Q1 và G đi cùng Nguyễn Thị Ngọc L từ thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước xuống

thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương để chơi và không biết việc L mua Nguyễn Thị Cẩm T để bán cho các quán karaoke và quán massage nên Cơ quan điều tra không tiến hành xem xét, xử lý vai trò đồng phạm đối với hành vi Mua bán người dưới 16 tuổi là có căn cứ.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị Ngọc L, Trần Thị Thảo Q, Đỗ Thị Mai Q1 và Nguyễn Thị Quỳnh G khai nhận cùng sử dụng trái phép chất ma túy tại căn nhà, địa chỉ: 240/5 khu phố 4, phường A, thành phố Thuận An, Bình Dương vào ngày 03/9/2022, Cơ quan điều tra thu giữ được 01 (một) đĩa sứ tròn (hoa văn 03 con cá) màu trắng và 01 (một) tờ tiền polyme mệnh giá 20.000 đồng được quán tròn bởi 02 sợi thun màu vàng 02 đầu là công cụ các bị cáo dùng để sử dụng ma túy. Tuy nhiên, quá trình điều tra ngoài lời khai của các bị cáo thì không thu giữ và xác định được chất ma túy mà L, Q, Q1 và G sử dụng nên Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để tiến hành xử lý. Vấn đề này Cơ quan điều tra cần rút kinh nghiệm.

Đối với Trần Thị Thảo Q, quá trình điều tra, xác định Q là chị của Trần Minh V và sinh sống cùng gia đình tại căn nhà địa chỉ 240/5 khu phố 4, phường A, thành phố Thuận An, Bình Dương. Nguyễn Hữu Nh, đối tượng Bảy là bạn bè quen biết ngoài xã hội của V nên đến nhà của Q chơi. Việc Nguyễn Hữu Nh, Trần Minh V, Nguyễn Thị Ngọc L và đối tượng Bảy đưa Nguyễn Thị Cẩm T về nhà để bán cho các quán karaoke và quán massage thì Q không biết nên Cơ quan điều tra không tiến hành xem xét, xử lý vai trò đồng phạm đối với hành vi Mua bán người dưới 16 tuổi là có căn cứ.

[12] Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Thị Mai Q1 đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét vai trò của từng bị cáo để có mức hình phạt cho phù hợp và buộc bị cáo Nh có trách nhiệm bồi thường số tiền còn lại là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Bị cáo Nh phải chịu thêm án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 151 và điểm e khoản 2 Điều 157, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 55 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Hữu Nh.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 151 và điểm e khoản 2 Điều 157, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 55 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị Ngọc L.

- Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 157; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đỗ Thị Mai Q1.

- Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 157, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018

hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo do Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Nghị Quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi một số điều của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Bộ luật Hình sự với bị cáo Trần Thị Thảo Q.

- Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

- Điều 590 Bộ luật dân sự.

- Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 – 12 – 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hữu Nh và Nguyễn Thị Ngọc L phạm tội Mua bán người dưới 16 tuổi và Giữ người trái pháp luật.

Tuyên bố các bị cáo Trần Thị Thảo Q và Đỗ Thị Mai Q1 phạm tội “Giữ người trái pháp luật”.

1.1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Nh 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “mua bán người dưới 16 tuổi” và 03 (ba) năm tù về tội “giữ người trái pháp luật”. Tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo phải thi hành là 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/9/2022.

1.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc L 07 (bảy) năm tù về tội “mua bán người dưới 16 tuổi” và 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “giữ người trái pháp luật”. Tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo phải thi hành là 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

1.3. Xử phạt bị cáo Đỗ Thị Mai Q1 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/9/2022.

1.4. Xử phạt bị cáo Trần Thị Thảo Q 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Trần Thị Thảo Q cho Ủy ban nhân dân phường A, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây búa dài 30cm, đầu búa hình vuông bằng kim loại có cán cầm bằng gỗ; 01 (một) bao da dạng súng màu đen có chữ XYL; 01 (một) đĩa sứ tròn (hoa văn 03 con cá) màu trắng.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (một) tờ tiền polyme mệnh giá 20.000 đồng được quần tròn bởi 02 sợi thun màu vàng 02 đầu; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8plus màu trắng có số IMEI: 35677081356190; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng có số IMEI: 354877090551162; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh có số IMEI 1: 861063050504519 và số

IMEI 2: 861063050504501 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đỏ, có số IMEI 1: 350538289930872 và số IMEI 2: 359923679930875.

(theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/4/2023 và ngày 31/7/2023 giữa Công an thành phố Thuận An và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương).

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Hữu Nh bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị Cẩm T (do bà Kim Thị Sóc K1 đại diện) số tiền 38.000.000đ (ba mươi tám triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thuận An trả cho bị hại Nguyễn Thị Cẩm T (do bà Kim Thị Sóc K1 đại diện) số tiền 12.000.000đ (mười hai triệu đồng) theo các biên lai thu tiền số 0001472 ngày 07/8/2023 và biên lai thu tiền số 0000653 ngày 15/11/2023.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hữu Nh, Nguyễn Thị Ngọc L, Trần Thị Thảo Q và Đỗ Thị Mai Q1, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Hữu Nh phải chịu 1.900.000đ (một triệu chín trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo chưa thành niên có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bào chữa cho bị cáo chưa thành niên có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND TP.Thuận An;
- Chi cục THADS TP.Thuận An;
- Công an TP.Thuận An;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Lưu: HS, THAHS, AV.

Thiệu Văn Kết Em